

## **BÁO CÁO**

**Thực hiện Quyết định số 06/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em**

Thực hiện công văn số 2988/UBND-LĐTĐBXH ngày 31 tháng 07 năm 2024, của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glong về việc chuẩn bị nội dung, hồ sơ làm việc với Đoàn kiểm tra cục trẻ em.

Ủy ban nhân dân xã Đắk Plao báo cáo tình hình thực hiện Quyết định số 06/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em trên địa bàn xã như sau:

### **I. Đặc điểm tình hình**

#### **1. Tình hình kinh tế - xã hội tác động đến trẻ em, tình hình trẻ em và công tác trẻ em tại địa phương**

- Xã Đắk Plao nằm ở trung tâm huyện Đắk Glong, có vị trí địa lý: Phía đông giáp xã Đắk R'măng và xã Đắk Som, Phía tây giáp xã Đắk Ha và thành phố Gia Nghĩa, Phía nam giáp xã Quảng Khê, Phía bắc giáp xã Đắk Ha và xã Đắk R'măng. Có diện tích tự nhiên 10.905,4 ha, tổng dân số toàn xã là 906 hộ với 3775 khẩu. Gồm 19 dân tộc sinh sống, DTTS chiếm 82,3 %, là xã loại II, có 5 thôn, bon; Toàn xã có 193 hộ nghèo với 998 khẩu chiếm 22,13%, hộ cận nghèo 145 hộ chiếm tỷ lệ 16,63% dân số. Toàn xã có 1232 trẻ em dưới 16 tuổi chiếm tỷ lệ 32,63% dân số toàn xã, trong đó:

- + Trẻ em từ 0 đến 5 tuổi có 360 trẻ; chiếm 9,53% dân số toàn xã;
- + Trẻ em từ 6 đến dưới 10 tuổi có 508 trẻ; chiếm 13,45% dân số toàn xã;
- + Trẻ em từ 11 đến 14 tuổi có 364 trẻ; chiếm 9,64% dân số toàn xã,
- + Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ BHYT chiếm 100% dân số toàn xã;
- + Trẻ em sống trong hộ nghèo là: 189 trẻ.
- + Trẻ em bị bạo lực là: 00 trẻ

### **II. Kết quả thực hiện**

#### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

- Ban hành kế hoạch số 36a/KH-UBND ngày 03 tháng 06 năm 2024, của Ủy ban nhân dân xã Đăk Plao về việc Triển khai tháng hành động vì trẻ em năm 2024 trên địa bàn xã Đăk Plao.

- Ban hành kế hoạch số 50/KH- UBND ngày 01 tháng 08 năm 2024, của Ủy ban nhân dân xã Đăk Plao về việc Phòng, chống tai nạn thương tích, phòng, chống đuối nước cho trẻ em năm 2024 trên địa bàn xã Đăk Plao.

## **2. Công tác chăm sóc, giáo dục TE: (theo Chỉ thị 18/CT-TTg ngày 16/5/2017)**

- Công tác giáo dục kỹ năng sống như:

+ Cách phòng chống xâm hại tình dục được thực hiện thông qua các buổi tuyên truyền, giáo dục tại trường học, các cuộc họp thôn/bon.

+ Cách phòng chống bạo lực trẻ em được thực hiện thông qua các buổi tuyên truyền, giáo dục tại trường học, các cuộc họp thôn/bon.

+ Cách phòng chống HIV/AIDS được thực hiện thông qua các buổi tuyên truyền, giáo dục tại trường học, các cuộc họp thôn/bon.

+ Cách phòng chống tai nạn, thương tích, đuối nước được thực hiện thông qua các buổi tuyên truyền, giáo dục tại trường học, các cuộc họp thôn/bon.

+ Giáo dục sức khỏe sinh sản trẻ vị thành niên chưa thực hiện được.

- Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho TE: Các đơn vị trường học thực hiện tốt công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho các em học sinh trong trường học.

**3. Công tác tổ chức, tham gia diễn đàn TE (theo Thông tư 29/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2019):** Hằng năm tham gia diễn đàn trẻ em cấp huyện, cấp tỉnh theo quy định.

**4. Về công tác đánh giá xã phường, phù hợp với trẻ em:** Hằng năm UBND xã căn cứ theo 13 tiêu chí theo Quyết định số 06/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em. Trong năm 2019, 2022 xã đã họp đánh giá và trình hồ sơ thẩm định lên UBND huyện nhưng chưa được công nhận là xã phường phù hợp với trẻ em.

**5. Hoạt động của Quỹ bảo trợ trẻ em:** Chưa có quỹ bảo trợ trẻ em.

**6. Về đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 588/QĐ-TTg**

### **6.1. Công tác truyền thông, vận động nguồn lực**

- Chỉ đạo các ban ngành đoàn thể, các đơn vị trường học thường xuyên quan tâm, giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, tạo điều kiện, cơ hội cho các em tham gia các hoạt động vui chơi, giải trí lành mạnh nhân các ngày lễ, ngày tết thiếu nhi.

- Tổ chức tuyên truyền tới cộng đồng, gia đình và trẻ em để nâng cao nhận thức, giảm thiểu nguy cơ trẻ em bị xâm hại tại các cuộc họp thôn/bon.

- Thường xuyên quan tâm, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Kịp thời ngăn chặn các hành vi xâm hại trẻ em trên địa bàn xã.

**6.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 588/QĐ-TTg:** chưa thực hiện được.

### **6.3. Công tác phối hợp**

Các ban, ngành đoàn thể xã, tích cực phối hợp triển khai nhiều hoạt động nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; tăng cường phối hợp liên ngành trong thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến trẻ em. Trong đó đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về trẻ em, nhằm nâng cao nhận thức của các cấp và nhân dân về công tác bảo vệ trẻ em, chăm sóc trẻ em; chú trọng giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản, hướng dẫn trẻ em nhận biết các nguy cơ xâm hại, kỹ năng phòng tránh, bảo vệ bản thân, triển khai các biện pháp phòng, chống tai nạn thương tích.

Tăng cường các biện pháp phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em nhất là trong dịp nghỉ hè vào thời gian nghỉ học để phòng chống đuối nước ở trẻ em.

### **6.3. Kiểm tra, đánh giá**

Nhìn chung các đơn vị đều thực hiện đầy đủ nghiêm túc các chính sách pháp luật liên quan đến trẻ em phòng, chống xâm hại trẻ em, không có dấu hiệu vi phạm trong quá trình thực hiện. Ngoài ra, các ban ngành đoàn thể, đã chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra và thực hiện lồng ghép các nội dung kiểm tra về phòng chống xâm hại trẻ em.

## **III. Đánh giá chung**

### **Thuận lợi, khó khăn**

- Bên cạnh những thuận lợi cơ bản, công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em vẫn còn gặp một số khó khăn: Điều kiện kinh tế- xã hội ở địa phương còn khó khăn, điều kiện cơ sở vật chất, khu vui chơi dành cho trẻ em hạn hẹp, thiếu thôn chưa đáp ứng yêu cầu nhất là trong dịp hè; Một bộ phận hộ gia đình nghèo, thiếu việc làm, thu nhập thấp, chất lượng cuộc sống không đảm bảo. Những vấn đề trên đã tác động không nhỏ đến kết quả công tác bảo vệ và chăm sóc, giáo dục trẻ em, lối sống thực dụng, buông thả, đời sống của người dân còn nhiều khó khăn ảnh hưởng đến trẻ em trên địa bàn.

- Ý thức của một bộ phận nhân dân trong việc phòng tránh tai nạn thương tích, tai nạn đuối nước cho con em còn hạn chế.

- Số lượng trẻ em có hoàn cảnh khó khăn khá cao (trong đó trẻ em khuyết tật nặng là 04, trẻ em sống trong gia đình hộ nghèo, cận nghèo là 89).

- Công tác vận động gây quỹ bảo trợ trẻ em tại xã thật sự quá khó khăn, công tác xã hội hóa còn nhiều mặt hạn chế..

- Công tác tuyên truyền, giáo dục các chủ trương chính sách về công tác Bảo vệ chăm sóc trẻ em chưa được thường xuyên, còn thiếu chiều sâu.

- Một số gia đình chưa chú trọng rèn luyện kỹ năng sống cho con cái.

## **2. Kiến nghị, đề xuất**

- Mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em nói chung và phòng chống tai nạn thương tích trẻ em nói riêng.

- Tổ chức tuyên truyền về chính sách, pháp luật, kiến thức và kỹ năng cơ bản về công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Tạo cơ hội cho mọi trẻ em đều được Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục theo quy định của pháp luật dưới các hình thức khác nhau, thực hiện các quyền cơ bản của trẻ em thông qua việc thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội và các chương trình phúc lợi xã hội; Ưu tiên nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

- Đầu tư, xây dựng các điểm vui chơi, giải trí, các mô hình sinh hoạt cộng đồng cho thanh thiếu niên.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 06/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em của UBND xã Đăk Plao./.

### ***Nơi nhận:***

- UBND huyện Đăk Glông;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện;
- CT, Các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Hào**